

Số: 38/KH-PGDĐT-MN

Quận Lê Chân, ngày 16 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non
Năm học 2022-2023

Căn cứ Công văn số 2746/SGDĐT-GDMN ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Hải Phòng hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2022-2023;

Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu phát triển GDMN của quận, Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Triển khai có hiệu quả các quy định về chính sách phát triển GDMN theo Nghị định của Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về thực hiện chế độ, chính sách GDMN; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

2. Thực hiện chủ đề năm học của ngành giáo dục “Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo”.

3. Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn, đáp ứng chương trình GDMN trong bối cảnh dịch bệnh.

4. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Thực hiện công tác kiểm tra cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

5. Bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, từng bước chuẩn hóa trình độ cao đẳng sư phạm cho giáo viên mầm non theo Luật giáo dục 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

6. Triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN; bổ sung kho học liệu số; tăng cường các điều kiện thực hiện phát triển Chương trình GDMN.

7. Tiếp tục triển khai hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện”. Thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong các cơ sở GDMN, đảm bảo quyền trẻ em.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Kịp thời ban hành các văn bản quản lý chỉ đạo chuyên môn.

- 100% cơ sở giáo dục thực hiện đúng chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh và trợ cấp đối với trẻ mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo đúng văn bản hướng dẫn hiện hành, không để phụ huynh học sinh có ý kiến.

- 100% cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, thực hiện tốt quy chế dân chủ, ba công khai trong quản lý tài chính, nhân sự, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- 100% trường MNCL tổ chức ký cam kết không gây phiền hà sách nhiễu trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện chuyên đổi số trong GDMN, đẩy mạnh công tác truyền thông về ngành trên các phương tiện thông tin đại chúng; thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN.

- Không có cơ sở nhóm lớp độc lập tự thực hoạt động trái quy định.

b. Giải pháp thực hiện

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi là Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND); Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND và các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND. Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở GD&ĐT, Ủy ban nhân dân quận, Phòng GD&ĐT tới các cơ sở giáo dục.

- Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của các cơ sở GDMN, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác quản lý nhà nước về GDMN của địa phương, nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ của các cơ sở giáo dục mầm non; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục (thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Quản lý chặt chẽ việc hình thành cơ sở mầm non tư thục (MNTT), không tổ chức nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập, không để cơ sở MNTT không cấp phép tồn tại trên địa bàn quận. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát liên ngành đối với các cơ sở MNTT; Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, tư vấn hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá và công khai tính pháp lý của các cơ sở MNTT trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện tốt mô hình trường mầm non công lập phối hợp quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn và chính sách hỗ trợ cho các cơ sở MNTT trên địa bàn.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở GDMN

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Xây dựng đủ phòng học an toàn, cải tạo, sửa chữa phòng học xuống cấp, mở rộng các phòng giáo dục chức năng, sân chơi, bếp ăn, bổ sung trang thiết bị tối thiểu đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, tổ chức 100% trẻ học 2 buổi/ngày và ăn bán trú.

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi năm 2022; tăng tỷ lệ huy động trẻ đi học ở độ tuổi nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, phân đầu bình quân toàn quận: Độ tuổi nhà trẻ đạt 42,5%, độ tuổi mẫu giáo đạt 97%.

- 100% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02 và 34; Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; trên 80% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều, được cơ giới hóa với các trang thiết bị hiện đại hỗ trợ nhân viên nuôi dưỡng trong thao tác chế biến; trên 77% nhà vệ sinh đạt chuẩn.

- 100% trường, lớp mầm non kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân quận về việc triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận đảm bảo theo quy định Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ

thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Dự kiến trong năm 2022 sẽ thực hiện sáp nhập trường Mẫu giáo Kim Đồng III và trường Mầm non Hoa Hồng (do 2 trường đều có quy mô dưới 9 lớp và cùng trên địa bàn phường Trại Cau).

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư công, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tham mưu đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các hạng mục xây dựng mới trường mầm non Hướng Dương tại phường Vĩnh Niệm; duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia. Tiếp tục tham mưu bổ sung quỹ đất dành cho GDMN, thu hút các nhà đầu tư phát triển trường, lớp mầm non tư thục, đặc biệt ở các khu vực đông dân cư, khu đô thị mới đáp ứng nhu cầu đi học của trẻ.

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trên địa bàn, phân tuyến tuyển sinh hợp lý và xây dựng kế hoạch tuyển sinh cho các cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập phù hợp với quy mô, năng lực, điều kiện cơ sở vật chất của từng đơn vị.

- Thực hiện rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình GDMN; huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn thu hợp pháp và sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất cho GDMN.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy, đặc biệt các cơ sở độc lập tư thục.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Duy trì 15/15 phường đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, CSVC để tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo.

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- 100% giáo viên dạy lớp 5 tuổi có trình độ đạt chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục năm 2019.

- 100% trường mầm non thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục. Các trường đã được đánh giá ngoài thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải tiến đã công bố. Duy trì số lượng và chất lượng trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và 2.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày

22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kết luận số 51-KL/TU theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, các địa phương tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Phòng GD&ĐT tham mưu UBND quận ban hành Kế hoạch số 212/KH-BCĐPCGD-XMC, XDXHHT ngày 25/8/2022 của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ quận Lê Chân về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập 5 tháng cuối năm 2022 và 7 tháng đầu năm 2023; Các cơ sở giáo dục chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục (nếu có sự thay đổi về nhân sự), xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo phổ cập, xóa mù chữ phường; triển khai công tác điều tra phổ cập hộ gia đình phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra và kiểm tra công nhận duy trì kết quả PCGDMNTENT.

- Chỉ đạo các trường rà soát và tự đánh giá các tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

4. Thực hiện chương trình Giáo dục mầm non sau sửa đổi bổ sung

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch bệnh

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.
- 100% cơ sở giáo dục duy trì lịch vệ sinh môi trường; đồ dùng, trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường, lớp học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường, lớp mầm non.

b. Giải pháp thực hiện

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng

các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngay từ đầu năm học, báo cáo danh sách cơ sở giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào cuối năm học tới cơ quan quản lý cấp trên.

- Tiếp tục duy trì chuyên đề “Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN”.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh hoặc thành viên ban thanh tra nhân dân nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc đăng ký người đưa đón trẻ; việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình hình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ. Cung cấp số điện thoại để tiếp nhận ý kiến phản ánh của các bậc phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn, bạo hành trẻ.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở độc lập tự thực.

- Hiệu trưởng nhà trường, Chủ các nhóm lớp MNĐL chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nếu để xảy ra thất lạc và mất an toàn cho trẻ tại cơ sở giáo dục. Xử lý nghiêm theo pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% bếp ăn đảm bảo các điều kiện về nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.

- Duy trì 100% cơ sở GDMN tổ chức ăn bán trú, bảo đảm 100% trẻ được ăn tại trường, nhóm lớp.

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phấn đấu giảm 1,2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: Đạt 90% trở lên đối với trẻ 5 tuổi, 85% trở lên đối với trẻ ở các độ tuổi khác. Đối với trường chuẩn quốc gia mức độ 2, tỷ lệ

chuyên cần của trẻ: đạt 95% trở lên đối với trẻ 5 tuổi, 90% trở lên đối với trẻ ở các độ tuổi khác.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố, tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở GDMN quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ; tăng cường hoạt động giám sát của Ban chỉ hội phụ huynh; công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Thực hiện ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh ATTP (*đặc biệt đối với các cơ sở GDMN ngoài công lập*). Người đứng đầu cơ sở GDMN chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nhà nước và cha mẹ trẻ về việc ký hợp đồng thực phẩm đảm bảo yêu cầu.

- Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở GDMN. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ y tế.

- Triển khai viết cam kết xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng; tổ chức kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện nền nếp các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT;

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ ăn hợp lý đối với trẻ phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì kết hợp với vận động hợp lý. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

- Triển khai mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” đối với những đơn vị có đủ điều kiện.

4.2. Quản lý chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo 100% trường và nhóm lớp mầm non trên địa bàn quận thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày; thực hiện đánh giá trẻ theo quy định đảm bảo chính xác, khách quan. Linh hoạt hoàn thành chương trình giáo dục theo năm học.

- 100% cơ sở giáo dục tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện hiệu quả các chuyên đề, dự án thí điểm của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- Chỉ đạo xây dựng mô hình điểm về áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN tại trường MN 1-6; mô hình “Trường học xanh, an toàn, thân thiện” tại trường MN Dư Hàng Kênh 1.

- 75% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 11% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh.

b. Giải pháp thực hiện

- Chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Các cơ sở GDMN chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có dịch bùng phát.

- Các cơ sở giáo dục chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành phù hợp với từng nhà trường, mang lại hiệu quả trong công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT về chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” gắn với chủ đề năm học “Xây dựng môi trường xanh, an toàn, thân thiện”. Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện chủ đề năm học.

- Triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng GDMN các cấp hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục duy trì, phát huy vai trò mô hình điểm về giáo dục an toàn giao thông cấp thành phố cho trẻ mẫu giáo tại trường MN 1-6. Nhân rộng mô hình điểm về giáo dục an toàn giao thông tại các đơn vị. Đảm bảo ít nhất 80% số cơ sở GDMN triển khai tiếp cận chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

- Duy trì thí điểm áp dụng quan sát trẻ theo quá trình tại trường MN 1-6 và Hoa Cúc. Nhân rộng mô hình “Quan sát trẻ theo quá trình” tại một số trường mầm non trên địa bàn quận. Khuyến khích mở rộng đối tượng triển khai tại các đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN. Cùng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết

thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025”. Tiếp tục duy trì mô hình điểm phối hợp với cộng đồng và các tổ chức xã hội địa phương tại trường MN An Dương. Các cơ sở giáo dục thực hiện kế hoạch phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ giữa gia đình - nhà trường - cộng đồng ngay từ đầu năm học, thu hút phụ huynh tham gia trực tiếp các hoạt động phối hợp của nhà trường.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật đang học hòa nhập trong trường mầm non. Nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong các cơ sở GDMN.

- Triển khai Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022 của Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục tài liệu làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo sử dụng trong các cơ sở GDMN ở những cơ sở GDMN có đủ điều kiện. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Phấn đấu tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.

- Phấn đấu giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo theo Luật giáo dục 2019 (MNCL 93%, MNNT trên 55%).

- 100% Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên được đánh giá theo chuẩn xếp loại Đạt trở lên.

- 100% đội ngũ được tập huấn chuyên môn; được tham gia bồi dưỡng trong các đợt sinh hoạt chính trị toàn ngành.

- Ổn định đội ngũ giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Triển khai đào tạo nâng chuẩn đối với GV MN ngoài công lập từ nguồn ngân sách nhà nước.

b. Giải pháp thực hiện

- Tham mưu UBND quận thực hiện đúng lộ trình xét tuyển giáo viên hợp đồng lao động trong các cơ sở GDMN theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN các cấp. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của cơ sở GDMN tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Triển khai thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT làm căn cứ để xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường, bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tiếp tục xây dựng hình ảnh người giáo viên trách nhiệm, tâm huyết, yêu người, yêu nghề.

- Từng bước chuẩn hóa trình độ cao đẳng cho giáo viên mầm non theo Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 (Kế hoạch số 10/KH-PGDĐT ngày 06/3/2019 của Phòng GD&ĐT). Các cơ sở giáo dục (đặc biệt là khối ngoài công lập) xây dựng lộ trình, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên từng bước chuẩn hóa trình độ cho giáo viên mầm non theo Luật Giáo dục năm 2019; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho CBGV triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN. Tổ chức tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cơ sở GDMN thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả các dự án của tổ chức quốc tế đang triển khai tại các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố, quận. Khuyến khích phát triển các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

- 100% trường mầm non có yếu tố nước ngoài được kiểm tra, đánh giá.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động

nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng trường lớp mầm non ngoài công lập ở những địa bàn có điều kiện thuận lợi, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu đô thị mới.

- Triển khai Đề án chiến lược hợp tác quốc tế khi được Chính phủ phê duyệt, thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. rà soát, đánh giá các cơ sở giáo dục mầm non có yếu tố nước ngoài.

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Khuyến khích hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục mầm non giữa các cơ sở GDMN thành phố với các cơ sở GDMN trong khu vực và quốc tế. Các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới một cách linh hoạt, phù hợp.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyên đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù.

- Có trên 35% trường mầm non đầu tư hệ thống phòng họp, hội thảo trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học (MG Kim Đồng 1, Kim Đồng 4, MN 1-6, An Dương, Hoa Cúc, Nguyễn Công Trứ, Kênh Dương, Vĩnh Niệm, Dur Hàng Kênh 1, Ban Mai, Tuổi Thần Tiên, Kitty và Hữu Nghị Quốc tế).

- 100% trường, lớp lập trang Fanpage, Webside, facebook, nhóm zalo thực hiện có hiệu quả; tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác truyền thông; hàng tuần thường xuyên cập nhật tin bài chất lượng đưa trên Webside.

- Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN thành phố (khi Sở GD&ĐT có kế hoạch triển khai).

- Trên 80% giáo viên có khả năng ứng dụng CNTT thành thạo trong xây dựng kế hoạch giáo dục và đánh giá trẻ.

- 100% cơ sở giáo dục hoàn thành và nộp báo cáo theo đúng thời gian quy định. Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

b. Giải pháp thực hiện

- Phát huy hiệu quả hoạt động của nhóm zalo “CSDL & eNetViet” hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phần mềm PCGD-XMC và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình trao đổi nghiệp vụ, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu. Chủ động triển khai thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình để thực hiện Chương trình trong khi xảy ra có dịch bệnh.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp cập nhật dư luận xã hội để kịp thời chấn chỉnh, xử lý triệt để, hiệu quả. Khi có sự cố xảy ra ngoài ý muốn, cần báo cáo ngay Phòng Giáo dục và Đào tạo, tránh tình trạng xử lý thông tin không kịp thời, gây dư luận không tốt, ảnh hưởng đến ngành học.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN bằng nhiều hình thức.

- 100% trường, nhóm lớp xây dựng góc tuyên truyền phù hợp, đảm bảo tính thẩm mỹ; nội dung truyền thông phong phú, hình thức đa dạng.

- 100% trường mầm non xây dựng và vận hành trang Web của đơn vị. Hàng tuần có ít nhất 01 tin bài được đăng tải trên trang Fanpage, Webside và gửi về Phòng GD&ĐT (có kế hoạch lưu giữ).

- 100% phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ phải tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục phối hợp các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về vai trò, vị trí của GDMN. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin quận đăng tin các chuyên đề, hoạt động nổi bật của bậc học trên cổng thông tin điện tử; kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN qua các trang website, Fanpage của ngành.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông. Chủ động thực hiện kế hoạch truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

- Tăng cường tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ;

Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng ngày phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng; huy động trẻ nhà trẻ và 3, 4 tuổi đi học; thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập ở tất cả các loại hình trường, lớp mầm non; gương người tốt việc tốt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào Kế hoạch hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo, đặc điểm của từng đơn vị, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

- Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo cụ thể bằng văn bản, qua các kỳ họp giao ban của Phòng với các cơ sở giáo dục để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các cơ sở GDMN (để thực hiện);
- Lưu VT, PGD.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Liên